TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2019/DS - ST.
Ngày 28 - 10 - 2019
V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tâm.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Lê Đình Nhung
Ông Hồ Văn Khang
Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hữu Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.
Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Kim Vân – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 208/2019/TLST- DS ngày 19 tháng 08 năm 2019 về việc: *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2019/QĐXXST – DS ngày 04 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:
1- Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Trảng Bàng.
- *Người đại diện theo uỷ quyền thường xuyên của Ngân hàng:* Ông Nguyễn Duy T, chức vụ: Giám đốc chi nhánh huyện Trảng Bàng; Ông Trinh uỷ quyền lại cho bà Lê Thị Hồng G, sinh năm 1979; chức vụ - Giám đốc Phòng giao dịch thị trấn Trảng Bàng (theo văn bản uỷ quyền ngày 21 tháng 8 năm 2019). Có mặt.
2- Bị đơn:
2.1- Anh Nguyễn Duy P, sinh năm 1986;
2.2- Chị Võ Thị Yến N, sinh năm 1994;
Anh P, chị N cùng địa chỉ: Ấp B N 1, xã G B, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. (Chị N, anh P vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 19/7/2019 và các lời khai tại Tòa án và tại phiên toà (đại diện nguyên đơn) chị Lê Thị Hồng G trình bày:

Ngày 07/02/2017, vợ chồng anh Nguyễn Duy P, chị Võ Thị Yến N có ký hợp đồng tín dụng vay của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Trảng Bàng (gọi tắt là Ngân hàng nông nghiệp) số tiền 100.000.000 đồng để mua vật dụng trong nhà, lãi suất 9,8%/năm; thời hạn vay là 36 tháng; không có thế chấp tài sản, người vay chỉ gửi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất diện tích 109 m^2 thửa 789, tờ bản đồ số 24, toạ lạc tại ấp B N 1, xã G B, Trảng Bàng cho Ngân hàng giữ. Đến ngày 09/01/2018, vợ chồng chị N làm thủ tục nhận nợ 100.000.000 đồng và trả lãi xong năm 2017. Từ ngày 09/01/2018 đến ngày 20/5/2019 chị N chỉ trả lãi được số tiền 2.994.444 đồng và sau đó không có trả nữa. Hiện tại vợ chồng chị N còn nợ Ngân hàng số tiền gốc 100.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 19/7/2019 số tiền 14.754.444 đồng. Nay Ngân hàng yêu cầu vợ chồng chị N phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền 114.754.444 đồng.

Tại biên bản lấy lời khai của chị Võ Thị Yến N (bị đơn) ngày 06/9/2019 tại Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng đối với yêu cầu của nguyên đơn, chị N trình bày:

Thừa nhận vợ chồng chị có vay của Ngân hàng nông nghiệp số tiền gốc 100.000.000 đồng để mua vật dụng trong nhà, do làm ăn thất bại nên chưa trả được nợ cho Ngân hàng. Hiện vợ chồng chị còn nợ Ngân hàng tính đến ngày 19/7/2019 số tiền gốc và lãi là 114.754.444 đồng, chị đồng ý trả nợ cho Ngân hàng nhưng xin trả dần mỗi tháng 3.000.000 đồng.

Đối với (bị đơn) anh Nguyễn Duy P: Tòa án đã tiến hành thông báo thụ lý vụ án về việc Ngân hàng nông nghiệp khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với anh nhưng anh không đến tòa, không cung cấp lời khai, không tham gia phiên hòa giải.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng:

- Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng gồm nguyên đơn chấp hành tốt Nội qui phiên tòa. Bị đơn chị N thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, riêng anh P cố tình vắng mặt các giai đoạn tố tụng nên Toà án xét xử vắng mặt anh P là phù hợp tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng, Điều 463,466 Bộ luật Dân sự năm 2015; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định:

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng của nguyên đơn; buộc chị Võ Thị Yến N, anh Nguyễn Duy P phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Trảng Bàng số tiền gốc là 100.000.000 đồng và lãi suất phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 5704-LAV-201700587 ngày 07/02/2017.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào lời trình bày của đương sự tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Trảng Bàng khởi kiện chị Võ Thị Yến N, anh Nguyễn Duy P tranh chấp hợp đồng tín dụng, mục đích của bên vay để mua sắm tài sản phục vụ cho nhu cầu tiêu dùng, Toà án thụ lý giải quyết theo khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Đối với (bị đơn) chị Võ Thị Yến N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh P vắng mặt tại phiên toà lần thứ hai. Căn cứ tại điểm b khoản 2 Điều 227 khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự Toà án xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung: Căn cứ Hợp đồng tín dụng số 5704-LAV-201700587 ngày 07/02/2017 và lời thừa nhận nợ của chị N trong quá trình giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Chị Võ Thị Yến N, anh Nguyễn Duy P có vay của Ngân hàng nông nghiệp số tiền gốc là 100.000.000 đồng, quá trình thực hiện hợp đồng vợ chồng chị N không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ của bên vay, tính đến ngày 19/7/2019 vợ chồng chị N còn nợ Ngân hàng nông nghiệp số tiền gốc là 100.000.000 đồng và số tiền lãi là 14.754.444 đồng. Xét yêu cầu của chị N đề nghị được trả dần cho Ngân hàng mỗi tháng 3.000.000 đồng, nhận thấy yêu cầu trả dần của chị N không đảm bảo quyền lợi của Ngân hàng. Do đó, vợ chồng chị N anh P phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng nông nghiệp tổng số tiền gốc, lãi là 114.754.444 đồng (một trăm mười bốn triệu bảy trăm năm mươi bốn nghìn bốn trăm bốn mươi bốn) đồng là phù hợp tại Điều 463, 466 Bộ luật dân sự và khoản 2 Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức Tín dụng.

[3] Biện pháp bảo đảm: Anh Nguyễn Duy P không có thế chấp tài sản chỉ gửi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Ngân hàng giữ nên không xem xét giải quyết tài sản thế chấp.

[4] Đối với đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng tại phiên toà; xét thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Chị Võ Thị Yến N, anh Nguyễn Duy P phải chịu án phí theo quy định tại tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ Ban thường vụ Quốc hội cụ thể số tiền phải thanh toán là 114.754.444 đồng x 5% = 5.737.722 đồng (viết tròn số là 5.737.700 đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức Tín dụng và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ Ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử :

1/ Chấp nhận yêu cầu tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Trảng Bàng đối với chị Võ Thị Yến N, anh Nguyễn Duy P;

2/ Buộc chị Võ Thị Yến N, anh Nguyễn Duy P phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Trảng Bàng số tiền gốc và lãi (tính đến ngày 19/7/2019) là 114.754.444 đồng (một trăm mười bốn triệu bảy trăm năm mươi bốn nghìn bốn trăm bốn mươi bốn) đồng.

Kể từ ngày 20/7/2019 trở đi, bên phải thi hành án còn phải chịu lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 5704-LAV-201700587 ngày 07/02/2017 trên số nợ gốc cho đến khi trả hết nợ.

4/ Về án phí:

- Chị Võ Thị Yến N, anh Nguyễn Duy P phải chịu số tiền 5.737.700 đồng (Năm triệu bảy trăm ba mươi bảy nghìn bảy trăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Trảng Bàng số tiền 2.869.000 (hai triệu tám trăm sáu mươi chín nghìn) đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền số 0017501 ngày 19/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án, đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TA Tây Ninh;
-VKS Trảng Bàng;
-THADS Trảng Bàng;
-Lưu hồ sơ;
-Lưu án văn;
-Các đương sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Văn Tâm